

Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ

*Bù Đăng, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 59/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thanh H; sinh năm 1987
- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1985

Cùng cư trú tại: thôn B, xã N, huyện B, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thanh H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**a. Về con chung:** Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Nguyễn Tiến T, sinh năm 2011; cháu Nguyễn Khánh T, sinh năm 2014 cho đến khi các cháu thành niên, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; anh T có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo qui định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**b. Về tài sản:** tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

**c. Về nợ:** không có.

**d. Về án phí:** chị Trần Thanh H nhận nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp trước là 300.000đ, theo biên lai thu tiền số 0000349 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, hoàn trả lại cho chị H số tiền 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tịá^n tĩnh Bĩnh Phưóc;
- VKS huyện;
- Chi cặc THA huyện;
- UBND xã, T.trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**LƯU THÙY LINH**